| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI**<br>**TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 14/2024/QĐST- HNGĐ | *Đồng Hới, ngày 28 tháng 3 năm 2024.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 16/2024/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm: 1979.

Nơi ĐKNKTT và chổ ở: Đường C, tổ dân phố B M, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Trần Quang H1, sinh năm: 1979.

Nơi ĐKNKTT và chổ ở: Tổ dân phố B M, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị H và anh Trần Quang H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Trần Quang H1 nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị H, anh H1 cùng khai có 02 con chung: Cháu Trần Lê Quang H2, sinh ngày: 27/10/1999 và cháu Trần Quang Gia B, sinh ngày: 26/3/2011. Cháu Quang H2 nay đã trưởng thành, nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn chị H, anh H1 đã thống nhất, thỏa thuận giao con chung là cháu Gia B

cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Gia B xin được ở với mẹ H sau khi bố mẹ ly hôn. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh H1 đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản chung: Chị H, anh H1 thống nhất tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H, anh H1 thoả thuận chị H chịu nộp toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn 150.000 đồng. Án phí cấp dưỡng nuôi con các đương sự không phải chịu. Chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23, số 0001116 ngày 05/3/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Chị H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp còn lại 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- UBND xã Hàm Ninh, H. Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Tuyết Minh**

.